

Bản án số: 222/2018/HS-ST

Ngày: 26-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Ông Hoàng Minh Đang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2018/QĐXXST-HS ngày 12/11/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh U (tên gọi khác: Đồ), sinh ngày 29/11/1991 tại: LA; nơi cư trú: (Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp TL, xã NN, huyện TT, tỉnh LA; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Cao Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/12/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, vì sử dụng chất ma túy; ngày 02/12/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 12/12/2015; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2018. (Có mặt).

- Bị hại: Chị Đoàn Thị Thu H, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Số C19/10 ấp 4B, KDC TS, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Ngô Thị L, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Số 11 Đường ĐNQ, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 55 phút, ngày 15/7/2018, Nguyễn Minh U điều khiển xe gắn máy hiệu Honda SH mode, biển số: 59K1-957.11 đi trên đường PTH, Phường B, Quận T. Khi U điều khiển xe rẽ trái vào đường ĐNQ, Phường B, Quận T thì U phát hiện chị Đoàn Thị Thu H đang điều khiển xe gắn máy Honda Vision, biển số: 59L2-495.98 đi cùng chiều phía trước, trên cổ của chị H có đeo 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng. Do muốn có tiền tiêu xài, nên U nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền của chị H đem bán. Khi chị H điều khiển xe đến trước nhà số 14 đường ĐNQ, Phường B, Quận T thì U điều khiển xe vượt lên áp sát phía bên phải của chị H và dùng tay trái giật được sợi dây chuyền của chị H rồi tăng ga bỏ chạy. Bị cướp giật tài sản, chị H tri hô và điều khiển xe đuổi theo U; đến ngã tư đường ĐNQ và Đào Cam Mộc, Phường B, Quận T; do bị truy đuổi và không làm chủ được tốc độ nên U bị ngã xe xuống đường thì bị chị H và quần chúng nhân dân bắt giữ U cùng tang vật là chiếc xe Honda SH mode, mang biển số: 59K1-957.11 và sợi dây chuyền của chị H. Sau đó, giao Công an Phường B, Quận T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của U 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 áo sơ mi màu đỏ sọc trắng, dài tay; 01 áo khoác màu trắng sọc đỏ, dài tay; 01 nón bảo hiểm màu tím và 01 quần jeans dài màu xanh.

Lúc bắt quả tang, U khai tên giả là Nguyễn Mạnh A. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T điều tra làm rõ.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra Công an Quận T thu thập được 01 USB chứa hình ảnh U giật sợi dây chuyền nêu trên.

Ngày 09/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận T kết luận: Trị giá 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dạng móc xích, bị đứt, dài 50cm là 2.398.000 đồng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình phật quan âm là 382.624 đồng; tổng trị giá sợi dây chuyền là 2.780.624 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Nguyễn Minh U khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 11/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T đã lập biên bản trao trả 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng cùng 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình phật quan âm cho chị Đoàn Thị Thu H. Chị H không yêu cầu bồi thường gì khác.

Các tài liệu, đồ vật liên quan thu giữ trong vụ án:

- Xe gắn máy Honda SH mode, biển số 59K1-957.11, do bà Trần Cẩm L (sinh năm: 1967, chỗ ở: 45/88/20D Bình Tiên, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Khoảng giữa tháng 6 năm 2018, bà L cho con gái là Liên Tố Ng (con gái bà L) mượn làm phương tiện đi lại. Ngày 15/7/2018, Ng cho bạn trai là Nguyễn Minh U mượn xe để đi chơi; sau đó, U sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản, nhưng chị Ng không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T ra Quyết định trao trả chiếc xe Honda SH mode, biển số 59K1-957.11 cho bà Trần Cẩm L.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, là tài sản riêng của Nguyễn Minh U.

- 01 (một) USB do bà Ngô Thị L giao nộp, có nội dung ghi hình ảnh Nguyễn Minh U cướp giật sợi dây chuyền của chị Đoàn Thị Thu H vào ngày 15/7/2018.

- 01 (một) áo sơ mi màu đỏ sọc trắng, dài tay; 01 áo khoác màu trắng sọc đỏ, dài tay; 01 nón bảo hiểm màu tím và 01 quần jeans dài màu xanh; đây là tài sản của U và đã sử dụng khi cướp giật tài sản.

Bản cáo trạng số 224/CT-VKS ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh U về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh U mức án từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) USB cùng 01 (một) áo sơ mi màu đỏ sọc trắng, dài tay; 01 áo khoác màu trắng sọc đỏ, dài tay; 01 nón bảo hiểm màu tím và 01 quần jeans dài màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo U 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh U đã khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển chiếc xe mô tô, hiệu Honda SH mode, biển số: 59K1-957.11 áp sát bên phải chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số: 59L2-495.98 của bị hại là chị Đoàn Thị Thu H đang lưu thông cùng chiều với xe của bị cáo. Sau đó, bị cáo dùng tay trái giật 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có gắn 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình phật quan âm mà chị H đang đeo ở cổ, vào khoảng hơn 17 giờ 55 phút, ngày 15/7/2018, tại trước nhà số 14 Đường ĐNQ, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; trên đường bị cáo điều khiển xe tẩu thoát thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Lời khai nhận của bị cáo cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Tài sản mà bị cáo U chiếm đoạt, qua định giá kết luận có trị giá là 2.780.624 đồng, thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Minh U đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét, khi phạm tội, bị cáo U đã sử dụng xe mô tô có phân khối lớn làm phương tiện di chuyển để bất ngờ áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của bị hại, rồi tăng ga phóng nhanh để tẩu thoát, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như những người tham gia giao thông; nên theo quy định tại tiểu mục 5.3 mục 5 Phần I Thông tư liên tịch số 02/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001, thì bị cáo Nguyễn Minh U đã phạm tội thuộc trường hợp “Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Vì vậy, bị cáo Nguyễn Minh U phải bị xét xử theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Minh U có quá trình nhân xấu (là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị bắt đưa đi chữa bệnh bắt buộc và được áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại địa phương), nhưng không chịu sửa chữa, tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình; tài sản đã thu hồi và trả lại cho bị hại, nên gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Minh U là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền nhất định để tịch thu nộp ngân sách nhà nước, nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo U phần hình phạt bổ sung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác; tại phiên tòa vắng mặt. Xét đây là quyền tự định đoạt, quyết định của đương sự; nên không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô, hiệu Honda SH mode, biển số: 59K1-957.11 và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có gắn 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình phạt quan âm; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng theo quy định của pháp luật;

- Đối với 01 (một) áo sơ mi màu đỏ sọc trắng, dài tay; 01 áo khoác màu trắng sọc đỏ, dài tay; 01 nón bảo hiểm màu tím và 01 quần jeans dài màu xanh: Bị cáo U đã sử dụng khi phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại và hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu Color Turn Team Group Inc (do bà Ngô Thị L giao nộp), có nội dung chứa dữ liệu hình ảnh Nguyễn Minh U cướp giật sợi dây chuyền của chị Đoàn Thị Thu H vào ngày 15/7/2018; bà Luyện không có yêu cầu nhận lại và hiện không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, là tài sản của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; nên trả lại cho bị cáo U.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh U (tên gọi khác: Đồ) 04 (Bốn) năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 15/7/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Minh U (tên gọi khác: Đồ).

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi màu đỏ sọc trắng, dài tay; 01 (một) áo khoác màu trắng sọc đỏ, dài tay; 01 (một) nón bảo hiểm màu tím; 01 (một) quần jeans dài màu xanh và 01 (một) USB nhãn hiệu Color Turn Team Group Inc.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh U (tên gọi khác: Đồ) 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 233/PNK ngày 15/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Minh U (tên gọi khác: Đồ) phải chịu số tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến

quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc